

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn **Giải sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Cái bàn học của tôi trang 93, 94, 95, 96, 97 - Chân Trời Sáng Tạo** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

**Giải Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Cái bàn học của tôi trang 93, 94, 95, 96, 97 (Chân trời sáng tạo)**

### **KHỞI ĐỘNG**

Nói với bạn về cái bàn học của em theo gợi ý:

màu sắc chất liệu ?

### **Trả lời:**

Gợi ý cách nói về cái bàn học của em:

- Bàn học của em hình chữ nhật là từ gỗ, sơn màu ghi, có giá sách nhỏ nằm ở góc trong cùng của mặt bàn

- Bàn học của em hình chữ nhật, chân bàn làm bằng gỗ, còn mặt bàn làm từ thủy tinh trong suốt.

### **KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP**

#### **Câu 1 trang 93 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**

**Đọc:**

#### **Cái bàn học của tôi**

Bố tôi làm nghề thợ mộc. Ngày tôi chuẩn bị vào lớp Một, bố tặng tôi một món quà đặc biệt. Đó là một cái bàn nhỏ xinh tự tay bố đóng.

Năm nay, tôi đã lên lớp Hai nhưng màu gỗ vẫn còn vàng óng, mặt bàn nhẵn và sạch sẽ. Mặt bàn không quá rộng nhưng đủ để tôi đặt một chiếc đèn học và những quyển sách. Bên dưới bàn có hai ngăn nhỏ để tôi đựng đồ dùng học tập. Tôi rất thích hai ngăn bàn này vì nó giống như một kho báu bí mật. Dưới chân bàn, bố còn đóng một thanh gỗ ngang để tôi gác lên mỗi khi mỏi chân. Ở một góc bàn, bố khắc dòng chữ "Tặng con trai yêu thương!".

Với tôi, đây là cái bàn đẹp nhất trên đời. Mỗi khi ngồi vào bàn học, tôi lại thấy thân quen và ấm áp như có bố ngồi bên cạnh.

Cao Nguyệt Nguyên

**Cùng tìm hiểu:**

1. Món quà đặc biệt mà bố tặng bạn nhỏ là gì?
2. Món quà có đặc điểm gì?
3. Vì sao bạn nhỏ rất thích hai ngăn bàn?
4. Bạn nhỏ cảm thấy thế nào mỗi khi ngồi vào bàn học?

**Trả lời:**

1. Món quà đặc biệt mà bố tặng bạn nhỏ là một cái bàn nhỏ xinh tự tay bố đóng.
2. Món quà có đặc điểm: là chiếc bàn gỗ vàng óng, mặt bàn nhẵn và sạch sẽ, có hai ngăn nhỏ dưới mặt bàn và dưới chân bàn có thanh gỗ ngang để gác chân.
3. Bạn nhỏ rất thích hai ngăn bàn vì nó giống như một kho báu bí mật.
4. Mỗi khi ngồi vào bàn học, bạn nhỏ cảm thấy thân quen và ấm áp như có bố ngồi bên cạnh.

**Câu 2 trang 94 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo****Viết:**

a. Nghe - viết:

**Chị tủy và em bút chì**

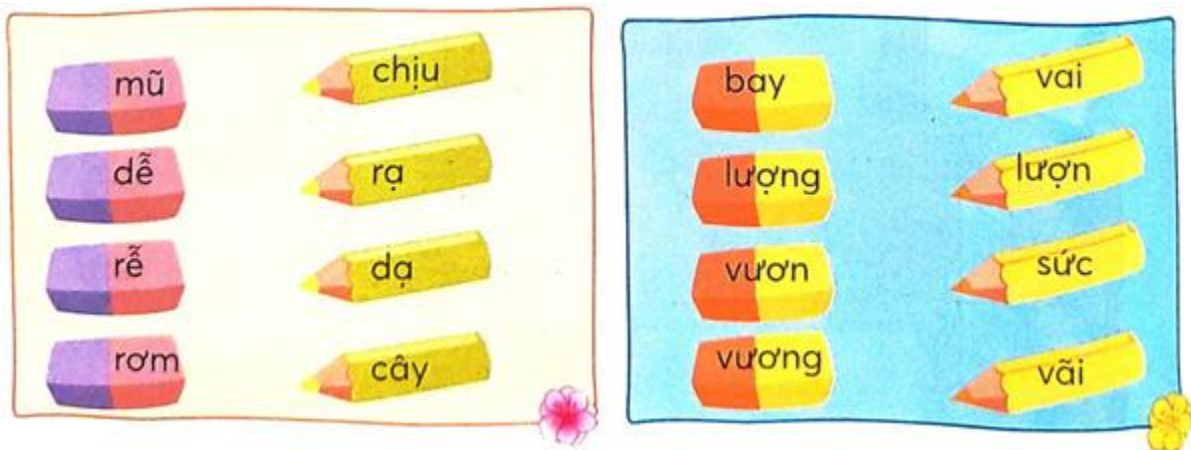
Bút chì ngồi vẽ dãy núi và dòng sông dưới vàng mặt trời tỏa sáng. Chị tủy giúp em xóa những nét vẽ thừa. Bức tranh vẽ xong, cả hai chị em cùng ngắm và mỉm cười.

Theo Trần Hoài Dương

b. Tìm từ ngữ chứa tiếng bắt đầu bằng chữ c hoặc k gọi tên từng sự vật, hoạt động dưới đây:



c. Chọn tiếng ở bút chì phù hợp với tiếng ở tẩy:



**Trả lời:**

b. Các từ tìm được:



đo cân nặng

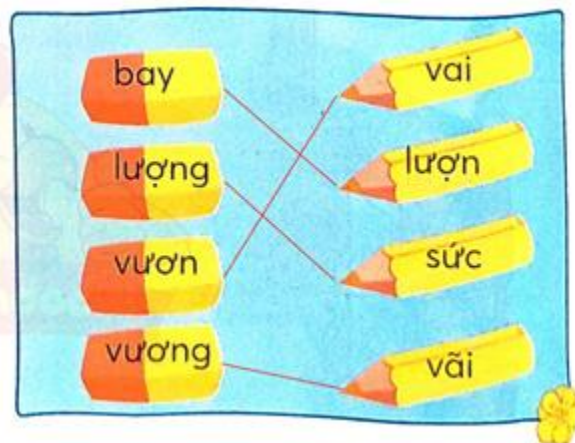
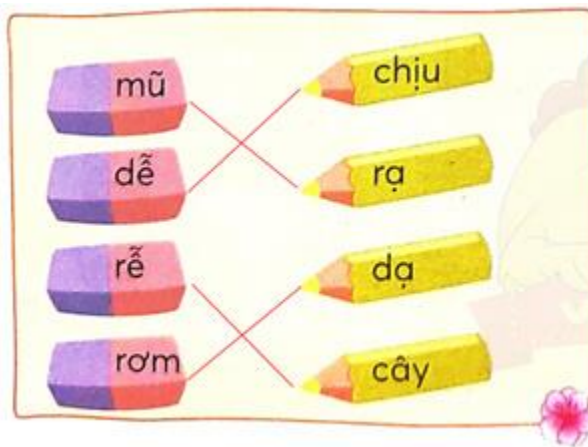


soi bằng kính lúp



kéo co

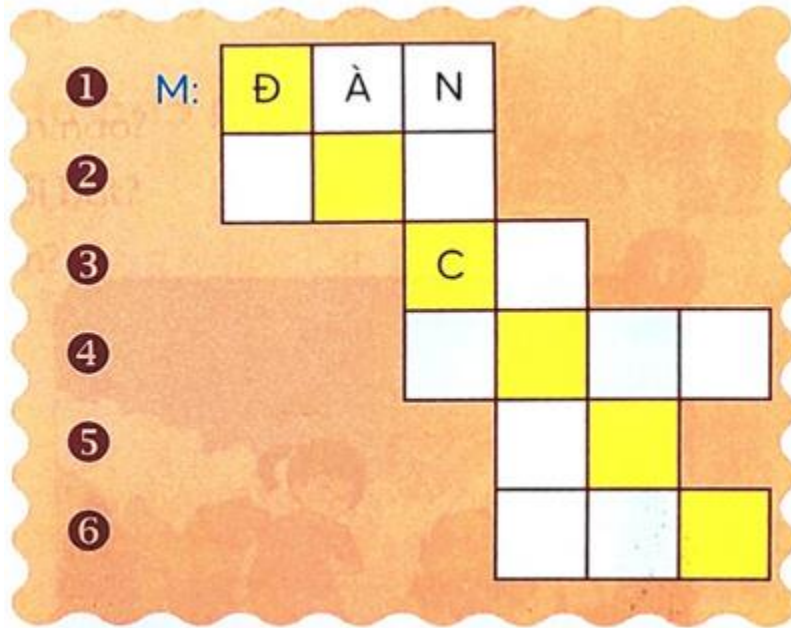
c. Nối như sau:



**Câu 3 trang 95 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**

**Giải ô chữ sau:**

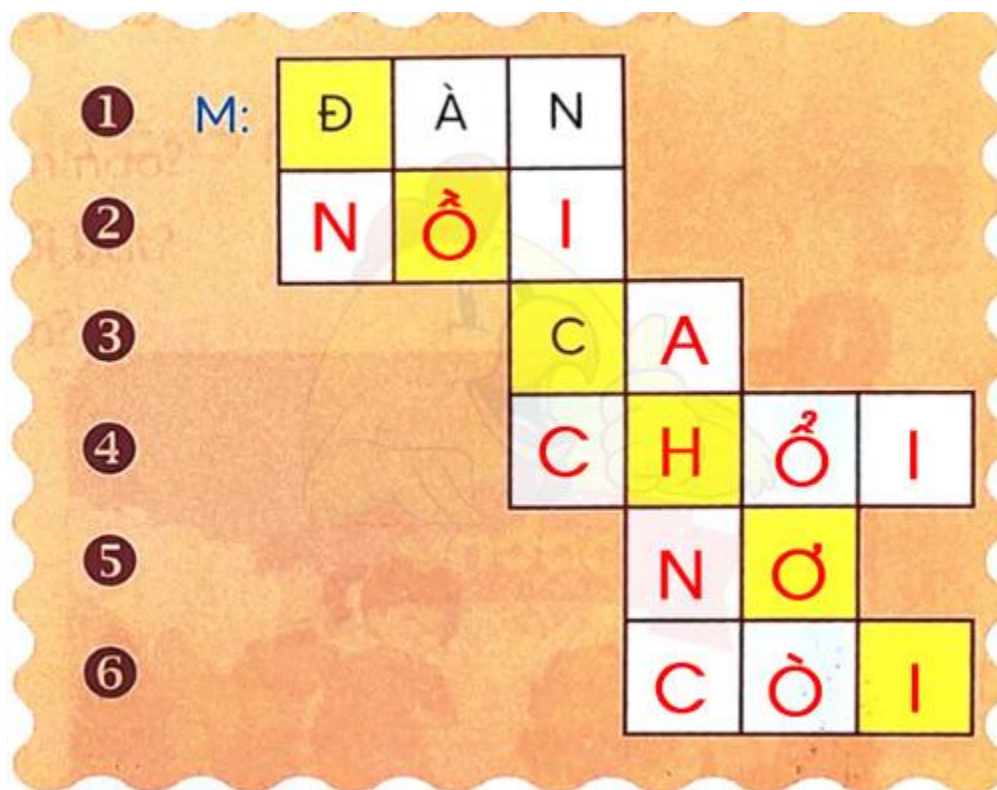
1. Đồ vật có dây hoặc bàn phím khi đánh phát ra tiếng nhạc.
2. Đồ vật có lòng sâu, để nấu thức ăn.
3. Đồ vật để uống nước, có quai, thành đứng.
4. Đồ vật để quét nhà, sân.
5. Đồ vật thường làm bằng vải, lụa để cài hoặc buộc tóc.
6. Đồ vật thường làm bằng nhựa, khi thổi hoặc ấn vào thì phát ra tiếng báo hiệu.



**Trả lời:**

1. Đồ vật có dây hoặc bàn phím khi đánh phát ra tiếng nhạc: ĐÀN
2. Đồ vật có lòng sâu, để nấu thức ăn: NỒI
3. Đồ vật để uống nước, có quai, thành đứng: CÀ
4. Đồ vật để quét nhà, sân: CHổi
5. Đồ vật thường làm bằng vải, lụa để cài hoặc buộc tóc: NỐ
6. Đồ vật thường làm bằng nhựa, khi thổi hoặc ấn vào thì phát ra tiếng báo hiệu: CỒI





**Câu 4 trang 95 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**

**Thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

**a.** Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm.

**Chiếc nơ** đỏ thắm.

**Mặt bàn** nhẵn bóng, thơm mùi gỗ mới.

**Mẫu:**

- Cái hộp bút **xinh xắn**

- Cái gì **xinh xắn?**

**b.** Đặt 1 - 2 câu về đồ dùng học tập (theo mẫu)

<b>Ai (cái gì, con gì)</b>	<b>thế nào?</b>
Chiếc bút	nhỏ nhắn, xinh xinh.

**Trả lời:**

a. Đặt câu hỏi như sau:

**Chiếc nơ** đỏ thắm. → Cái gì đỏ thắm?

**Mặt bàn** nhẵn bóng, thơm mùi gỗ mới. → Cái gì nhẵn bóng, thơm mùi gỗ mới?

b. Học sinh tham khảo các câu hỏi sau:

Quyển vở trắng tinh, sạch sẽ.

Chiếc thước kẻ màu xanh rêu.

Cây bút mực có ngòi nhọn hoắt.

Chiếc tẩy bút chì hình chữ nhật bụ bẫm.

**Câu 5 trang 96 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**

**Kể chuyện:**

a. Xem tranh, nói 1 - 2 câu về nội dung từng bức tranh.

b. Kể từng đoạn của câu chuyện theo tranh và từ ngữ gợi ý dưới tranh.

**Con chó nhà hàng xóm**

Theo Thúy Hà



Bé chơi với...



Bé bị thương...



Bé vui mừng khi...

Chính cún đã giúp bé...

c. Kể lại toàn bộ câu chuyện

Trả lời:

a. Nói 1 - 2 câu về nội dung của từng bức tranh:



Bé chơi với cún trong sân vườn



Bé bị thương ở chân. Được bạn bè tới thăm và tặng quà.



Bé vui mừng khi được chú cún sang



Bé khỏi vết thương và lại ra vườn vui chơi cùng chú



thăm.

cún.

b. Kể từng đoạn của câu chuyện theo tranh và theo gợi ý của tranh là:



Bé chơi với cún bông - chú chó nhà hàng xóm. Bé và cún thường nhảy nhót tung tăng khắp vườn.



Bé bị thương khá nặng nên phải bó bột, nằm ở trên giường.

Bạn bè thay nhau đến thăm, tặng quà và kể chuyện cho bé nghe. Nhưng khi các bạn về, bé lại buồn.



Bé vui mừng khi cún sang chơi. Bé và cún ngày càng thân thiết. Khi bé cười, cún sung sướng vẫy đuôi quay tít.



Chính cún đã giúp bé nhanh lành vết thương.

c. Kể lại toàn bộ câu chuyện:

### Con chó nhà hàng xóm

1. Bé rất thích chó nhưng nhà bé không nuôi một con nào. Bé đành chơi với cún bông, con chó nhà hàng xóm. Bé và cún thường nhảy nhót tung tăng khắp vườn.

2. Một hôm, mãi chạy theo cún, bé vấp phải một khúc gỗ và ngã đau, không đứng dậy được. Bé khóc. Cún nhìn bé rồi chạy đi tìm người giúp. Mắt cá chân của bé sưng to, vết thương khá nặng nên bé phải bó bột, nằm yên trên giường.

Bạn bè thay nhau đến hỏi thăm, tặng quà và kể chuyện cho bé. Nhưng khi các bạn về, bé lại buồn. Thấy thế, mẹ hỏi bé:

- Con muốn mẹ giúp gì nào?

- Con nhớ cún lắm, mẹ ạ!

3. Ngày hôm sau, bác hàng xóm dẫn cún sang chơi với bé. Bé và cún càng thân thiết hơn. Cún mang cho bé khi thì tờ báo, cái bút chì, khi thì là chú búp bê... Bé cười, cún sung sướng vẫy đuôi quay tít. Thỉnh thoảng, cún muốn chạy nhảy và nô đùa cùng bé. Nhưng con vật thông minh hiểu rằng chưa đến lúc làm như vậy được.

4. Ngày tháo bột đã đến. Bác sĩ rất hài lòng vì vết thương của bé đã lành hẳn. Nhìn bé vui vẻ vuốt ve cún, bác sĩ hiểu rằng chính cún đã giúp bé nhanh lành bệnh.

### **Câu 6 trang 97 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**

#### **Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc:**

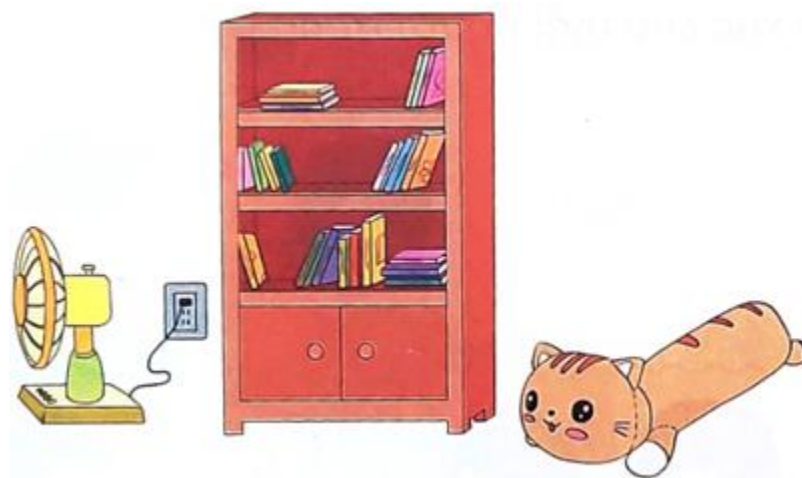
a. Nói 3 - 4 câu giới thiệu một đồ dùng trong nhà quen thuộc với em theo gợi ý:

Đó là đồ vật gì?

Đồ vật đó có những bộ phận nào?

Đồ vật đó có đặc điểm gì nổi bật?

Đồ vật đó giúp ích gì cho em?



b. Viết vào vở nội dung em vừa nói.

Trả lời:

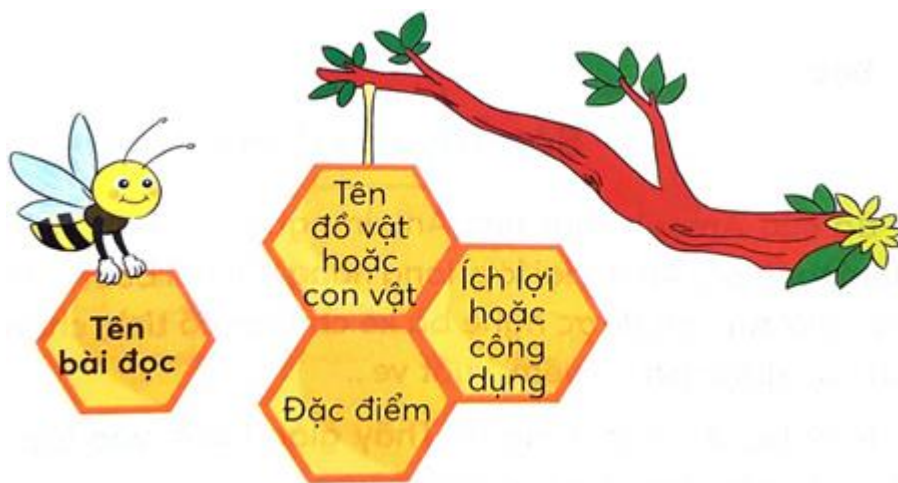
>> Học sinh xem các đoạn văn mẫu tại:

## VẬN DỤNG

**Câu 1 trang 97 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**

**Đọc một bài về đồ vật hoặc con vật:**

- Chia sẻ về bài đã đọc.
- Viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.



**Câu 2 trang 97 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo**

Chơi trò chơi Đi tìm kho báu:

- Thi tìm những đồ vật trong kho báu.
- Nói về những đồ vật có trong kho báu em tìm được.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Giải bài tập SGK Bài 4: Cái bàn học của tôi trang 93, 94, 95, 96, 97 Tiếng Việt lớp 2 sách Chân trời sáng tạo file PDF hoàn toàn miễn phí.